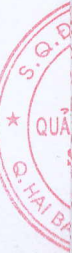


MỤC LỤC

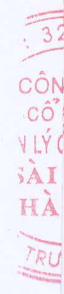
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ
6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2017	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11 - 12
7. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	13
8. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	14 - 28



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Sài Gòn – Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy phép số 32/UBCK – GP ngày 24 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được 04 lần Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bổ sung Giấy phép điều chỉnh về việc tăng vốn điều lệ và thay đổi trụ sở văn phòng Công ty

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 04 39345599
- Fax : 04 39349898

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy phép thành lập là:

- Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Minh Hoàng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Nguyễn Đức Thành	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2008
Ông Nguyễn Văn Lê	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Bà Đinh Thị Tiểu Phương	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Lưu Chí Nhân	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Nguyễn Ngọc Nghị	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Bà Nguyễn Diệu Trinh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Vũ Thị Thanh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Vũ Đình Lên	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Nguyễn Tuấn Khải	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017
Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2008
Ông Trần Tiến Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2017

Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Minh Hoàng	Tổng Giám đốc	Ngày 02 tháng 6 năm 2008

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Minh Hoàng – Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm ngày 2 tháng 6 năm 2008).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động không liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và các luồng lưu chuyển tiền tệ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các Công ty quản lý quỹ Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Trần Minh Hoàng
Tổng Giám đốc

Ngày 14 tháng 8 năm 2017



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 463/2017/BCTC-KTTV

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Sài Gòn – Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 14 tháng 8 năm 2017, từ trang 06 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các Công ty Quản lý quỹ Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo các nguyên tắc của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ

Như trình bày phần tại Thuyết minh số V.2 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ, tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, Công ty chưa xem xét trích lập dự phòng (nếu có) cho các khoản đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết (OTC) với tổng giá trị khoản đầu tư là 9.409.967.340 VND do không có cơ sở để xác định giá thị trường của các cổ phiếu này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá giá trị của các cổ phiếu này. Do đó chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu trích lập dự phòng không, cũng như ảnh hưởng của vấn đề này (nếu có) đến các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính.

Tại Thuyết minh số V.4 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ, Công ty không đủ căn cứ để xác định giá trị thực tế có thể thu hồi khoản nợ phải thu từ Công ty Cổ phần Đầu tư Sóng Xanh, số tiền 1.560.000.000 VND và Ông Nguyễn Trung Hòa, số tiền 1.037.000.000 VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá giá trị thực tế có thể thu hồi từ khoản nợ phải thu của các đối tượng trên. Do đó chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu giá trị công nợ có thể thu hồi không, cũng như ảnh hưởng của vấn đề này (nếu có) đến các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính.

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ”, Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các Công ty Quản lý Quỹ Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Phạm Quang Huy

Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1409-2013-008-1

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2017

(Áp dụng cho doanh nghiệp không đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		33.338.442.474	32.092.590.218
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	10.221.270.204	18.146.729.511
1. Tiền	111		1.721.270.204	12.646.729.511
2. Các khoản tương đương tiền	112		8.500.000.000	5.500.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	9.733.967.340	10.931.389.128
1. Đầu tư ngắn hạn	121		9.733.967.340	15.486.389.128
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129			(4.555.000.000)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		13.094.613.411	2.849.105.092
1. Phải thu khách hàng	131		-	49.243.557
2. Trả trước cho người bán	132		-	10.705.209
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134	V.3	246.766.667	5.432.036.015
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	12.847.846.744	14.901.007.071
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139			(17.543.886.760)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		198.766.487	165.366.487
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	36.450.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.7	162.316.487	165.366.487
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		-	-
VI. Tài sản cố định	220		89.825.032	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	89.825.032	-
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		-	150.395.049
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	10.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	10.000.000
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		-	134.737.549
1. Tài sản cố định hữu hình	221		-	134.737.549
<i>Nguyên giá</i>	222		-	1.090.985.699
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		-	(956.248.150)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	106.920.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	(106.920.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	5.657.500
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	5.657.500
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		33.338.442.474	32.242.985.267

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		151.675.815	219.301.196
I. Nợ ngắn hạn	310		151.675.815	219.301.196
1. Vay ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312		-	-
3. Người mua trả tiền trước	313		-	39.066.730
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		-	-
5. Phải trả người lao động	315		-	-
6. Chi phí phải trả	316		-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.8	151.675.815	180.234.466
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	328		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
10. Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư	359		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	V.9	33.186.766.659	32.023.684.071
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		60.000.000.000	60.000.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		9.021.927.110	9.021.927.110
8. Quỹ dự phòng tài chính	419		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(35.835.160.451)	(36.998.243.039)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		33.338.442.474	32.242.985.267

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1. Tài sản cố định thuê ngoài	001		-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		-	-
3. Tài sản nhận ký cược	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ Trong đó	006		648.000.000	4.002.480.000
6.1. Chứng khoán giao dịch	007		648.000.000	4.002.480.000
7. Chứng khoán chưa lưu ký của Công ty quản lý quỹ	020		5.898.000.000	5.898.000.000
8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	030	V.10a	17.974.281.103	157.071.231
8.1 Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước	031		17.974.281.103	157.071.231
9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	040	V.10b	40.790.544.500	43.040.544.500
9.1 Nhà đầu tư ủy thác trong nước	041		40.790.544.500	40.790.544.500
9.2 Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	042			2.250.000.000
10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	050		317.826.596	224.060.947
11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	051		280.472.647	292.987.218

Người lập biểu

Lại Thị Tuyết

Giám đốc tài chính

Nguyễn Diệu Trinh

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Tổng Giám đốc



Trần Minh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.1	297.411.112	373.622.223
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		297.411.112	373.622.223
4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11	VI.2	216.700.257	170.007.703
5. Lợi nhuận gộp về hoạt động kinh doanh	20		80.710.855	203.614.520
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	402.482.257	229.901.032
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	(747.700.000)	4.450.000.000
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	236.357.087	1.189.632.233
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		994.536.025	(5.206.116.681)
10. Thu nhập khác	31	VI.6	178.298.244	-
11. Chi phí khác	32		9.751.681	501.418
12. Lợi nhuận khác	40		168.546.563	(501.418)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.163.082.588	(5.206.618.099)
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.163.082.588</u>	<u>(5.206.618.099)</u>
17. Lãi trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>194</u>	<u>(868)</u>

Người lập biểu

Lại Thị Tuyết

Giám đốc tài chính

Nguyễn Diệu Trinh

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Tổng Giám đốc



Trần Minh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp trực tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		2.207.843.468	277.311.112
2. Tiền chi trả cho hoạt động nghiệp vụ và người cung cấp hàng hóa dịch vụ	02		(242.741.879)	(201.560.579)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(478.647.051)	(481.130.000)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		-	-
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		-	-
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		35.226.595.694	17.157.601.916
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(44.829.981.228)	(9.887.738.963)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>20</i>		<i>(8.116.930.996)</i>	<i>6.864.483.486</i>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu từ thanh lý các khoản đầu tư công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	50.000.000
7. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia	27		191.471.689	229.901.032
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	<i>30</i>		<i>191.471.689</i>	<i>279.901.032</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			-
2. Tiền chi trả vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của công ty đã phát hành	32			-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33			-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34			-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>-</i>	<i>-</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(7.925.459.307)	7.144.384.518
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	18.146.729.511	16.468.302.443
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	10.221.270.204	23.612.686.961

Người lập biểu

Lại Thị Tuyết

Giám đốc tài chính

Nguyễn Diệu Trinh

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Tổng Giám đốc



Trần Minh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Số dư đầu năm		Số tăng/ giảm		Số dư cuối năm	
	Kỳ này	Năm trước	Kỳ này		Kỳ này	Năm trước
			Tăng	Giảm		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	60.000.000.000	60.000.000.000	-	-	-	60.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-	-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-	-	-
4. Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	-	-	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	-	-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	9.021.927.110	9.021.927.110	-	-	9.021.927.110	9.021.927.110
8. Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	-	-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-	-	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(36.998.243.039)	(27.305.698.939)	1.163.082.588	-	(9.692.544.100)	(35.835.160.451)
Cộng	32.023.684.071	41.716.228.171	1.163.082.588	-	(9.692.544.100)	33.186.766.659
						32.023.684.071

Người lập biểu

Lại Thị Tuyết

Giám đốc tài chính

Nguyễn Diệu Trinh

Tổng Giám đốc

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2017



Trần Minh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

(Áp dụng cho doanh nghiệp không đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Sài Gòn – Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Quản lý quỹ đầu tư, Quản lý danh mục đầu tư và Tư vấn đầu tư.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Lý do không đáp ứng giả định hoạt động liên tục

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 28 tháng 6 năm 2017, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Phương án giải thể Công ty. Hiện Công ty đang thực hiện các thủ tục cần thiết để giải thể doanh nghiệp.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của kỳ trước không so sánh được với số liệu của kỳ này do kỳ trước Công ty trình bày Báo cáo tài chính theo nguyên tắc của doanh nghiệp hoạt động liên tục; Kỳ này vì Công ty chuẩn bị giải thể theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2017 nên trình bày Báo cáo tài chính theo nguyên tắc của doanh nghiệp không đáp ứng giả định hoạt động liên tục.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Công ty có 10 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 13 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Công ty Quản lý Quỹ được ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị hợp lý.

Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc được giao dịch trên sàn UPCOM là giá đóng cửa tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Trường hợp tại ngày kết thúc kỳ kế toán thị trường chứng khoán hay sàn UPCOM không giao dịch thì giá trị hợp lý của chứng khoán là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày kết thúc kỳ kế toán.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

Đầu tư chứng khoán của người ủy thác đầu tư

Công ty nhận tiền từ người ủy thác đầu tư và thay mặt người ủy thác đầu tư để thực hiện các giao dịch kinh doanh chứng khoán theo các quy định trong hợp đồng ủy thác đầu tư giữa Công ty và người ủy thác đầu tư. Các khoản đầu tư của người ủy thác đầu tư được phản ánh theo giá gốc. Công ty không thực hiện đánh giá và trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư của người ủy thác đầu tư vì theo quy định của hợp đồng ủy thác đầu tư, người ủy thác đầu tư chịu mọi rủi ro đối với các khoản lỗ phát sinh trong quá trình đầu tư mà nguyên nhân không phải do Công ty vi phạm các điều khoản quy định trong hợp đồng. Công ty ghi nhận vào tài khoản ngoài bảng các khoản mục liên quan đến hoạt động nhận ủy thác đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị có thể thu hồi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Các khoản phải thu dài hạn được tái phân loại và trình bày ở chỉ tiêu “Các khoản phải thu ngắn hạn” trên Bảng Cân đối kế toán.

5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty là chi phí thuê văn phòng và phí dịch vụ kèm theo. Chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước.

6. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-4

Tài sản cố định hữu hình được trình bày trên Bảng Cân đối kế toán theo giá thấp hơn giữa giá trị còn lại và giá trị có thể thu hồi tại thời điểm báo cáo (là giá thanh lý trừ các chi phí thanh lý ước tính).

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm:

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

Tài sản cố định vô hình được trình bày trên Bảng Cân đối kế toán theo giá thấp hơn giữa giá trị còn lại và giá trị có thể thu hồi tại thời điểm báo cáo (là giá thanh lý trừ các chi phí thanh lý ước tính).

9. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Các khoản nợ dài hạn được tái phân loại và được trình bày ở chỉ tiêu “Nợ ngắn hạn” trên Bảng Cân đối kế toán.

10. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

11. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

12. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

13. **Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

14. **Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

15. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	8.485.200	104.442.100
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.712.785.004	12.542.287.411
Các khoản tương đương tiền	8.500.000.000	5.500.000.000
Cộng	<u>10.221.270.204</u>	<u>18.146.729.511</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ Quỹ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chi có chứng khoán kinh doanh. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá gốc	Số lượng	Giá gốc
Cổ phiếu niêm yết				
Công ty Cổ phần Địa Ốc Sài Gòn - Thương Tín			248	1.421.788
			248	1.421.788
Cổ phiếu đăng ký giao dịch (Upcom)				
Công ty Cổ phần Dầu nhờn PV Oil	64.800	973.620.000	400.000	6.010.000.000
	64.800	973.620.000	400.000	6.010.000.000
Cổ phiếu chưa niêm yết (OTC)^(*)				
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam	392.000	5.384.800.000	392.000	5.384.800.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Hồng	184.800	3.869.167.340	184.800	3.869.167.340
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 8	13.000	156.000.000	13.000	221.000.000
Cộng	654.600	10.383.587.340	990.048	15.486.389.128
				1.521.421.788
				(4.490.000.000)
				(65.000.000)
				(4.555.000.000)

Lý do thay đổi chứng khoán kinh doanh:

- Cổ phiếu Công ty cổ phần Công ty Cổ phần Dầu Nhòn PV Oil: giảm do bán 335.200 cổ phiếu với giá trị tương ứng là 5.036.380.000 VND.
- Cổ phiếu Công ty Cổ phần Địa Ốc Sài Gòn – Thương Tín: giảm do bán toàn bộ cổ phiếu đầu tư.

(*) Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính này, Công ty không đủ căn cứ xác định giá trị hợp lý của các cổ phiếu chưa niêm yết.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

3. Phải thu hoạt động nghiệp vụ

Các khoản phải thu hoạt động nghiệp vụ đã được đánh giá theo giá trị hợp lý có thể thu hồi, chi tiết như sau:

	Số cuối kỳ		Số đầu năm
	Giá đánh giá lại	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<i>Phải thu các bên liên quan</i>			
<i>Phải thu các tổ chức, cá nhân khác</i>	246.766.667	585.766.671	5.432.036.015
Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội		339.000.004	5.221.413.792
Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	50.000.000	50.000.000	90.000.000
Công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Thiên Minh	91.750.001	91.750.001	56.273.334
Công ty TNHH Logistic Anh Minh	78.666.666	78.666.666	48.248.889
Bà Đỗ Thị Nữ Hạnh	26.350.000	26.350.000	16.100.000
Cộng	246.766.667	585.766.671	5.432.036.015

4. Phải thu ngắn hạn khác

Các khoản phải thu khác đã được đánh giá theo giá trị thực tế có thể thu hồi, chi tiết như sau:

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá đánh giá lại	Giá gốc	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>				
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	12.847.846.744	24.505.024.724	14.901.007.071	(12.266.474.580)
Cổ tức và lợi nhuận được chia			646.800	
Công ty Cổ phần Đầu tư Sóng Xanh ^(*)	1.560.000.000	13.214.900.000	13.214.900.000	(10.724.900.000)
Ông Nguyễn Trung Hòa ^(**)	1.037.400.000	1.037.400.000	1.537.400.000	(1.537.400.000)
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	10.209.555.556	10.209.555.556		
Tạm ứng	7.000.000	7.000.000	104.869.100	
Phải thu các đối tượng khác	33.891.188	36.169.168	43.191.171	(4.174.580)
Cộng	12.847.846.744	24.505.024.724	14.901.007.071	(12.266.474.580)

(*) Phải thu Công ty Cổ phần Đầu tư Sóng Xanh theo Biên bản thanh lý hợp đồng triển khai dự án ngày 8 tháng 4 năm 2014 cho Thỏa thuận hợp tác đầu tư ngày 2 tháng 10 năm 2010 và Biên bản thanh lý ngày 8 tháng 4 năm 2014 cho Hợp đồng hợp tác đầu tư ngày 1 tháng 12 năm 2010.

(**) Phải thu Ông Nguyễn Trung Hòa theo hợp đồng mua 372.820 cổ phần của Công ty Cổ phần Bộ nhớ điện tử. Ngày 25 tháng 7 năm 2014, Công ty và Ông Hòa đã có Biên bản làm việc để thống nhất khoản công nợ cũng như các thủ tục thanh toán.

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính này, Công ty không đủ căn cứ để xác định giá trị thực tế có thể thu hồi từ Công ty Cổ phần Đầu tư Sóng Xanh và Ông Nguyễn Trung Hòa.

5. Chi phí trả trước ngắn hạn

Là chi phí thuê văn phòng và phí dịch vụ kèm theo.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**6. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	898.250.300	192.735.399	1.090.985.699
Số cuối kỳ	898.250.300	192.735.399	1.090.985.699
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng		192.735.399	192.735.399
Chờ thanh lý			
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	763.512.751	192.735.399	956.248.150
Khấu hao trong kỳ	44.912.517		44.912.517
Số cuối kỳ	808.425.268	192.735.399	1.001.160.667
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	134.737.549		134.737.549
Số cuối kỳ	89.825.032		89.825.032
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng			
Đang chờ thanh lý			

TSCĐ hữu hình đã được đánh giá theo giá thanh lý trừ các chi phí thanh lý ước tính.

7. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong kỳ</u>		<u>Số cuối kỳ</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp		89.245.885				89.245.885
Thuế thu nhập cá nhân		76.120.602	3.050.000			73.070.602
Thuế TN từ chuyển nhượng vốn DMĐT			211.725.763	(211.725.763)		
Thuế môn bài			3.000.000	(3.000.000)		
Các khoản phải nộp khác			64.427	(64.427)		
Cộng		(165.366.487)	217.840.190	(214.790.190)		162.316.487

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (cùng kỳ năm trước thuế suất là 22%).

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.163.082.588	(5.206.618.099)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(40.825.321)	-
- Các khoản điều chỉnh tăng	66.574.679	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	(107.400.000)	-
Thu nhập chịu thuế	1.122.257.267	(5.206.618.099)
Lỗi các năm trước được chuyển	(1.122.257.267)	-
Thu nhập tính thuế		
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

8. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả các bên liên quan			82.680.000	82.680.000
Chủ tịch Hội đồng quản trị			82.680.000	82.680.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	151.675.815	151.675.815	97.554.466	97.554.466
Kinh phí công đoàn	14.342.320	14.342.320	11.340.820	11.340.820
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	137.333.495	137.333.495	86.213.646	86.213.646
Cộng	151.675.815	151.675.815	180.234.466	180.234.466

9. Vốn chủ sở hữu

9a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	9.021.927.110	(36.998.243.039)	32.023.684.071
Lợi nhuận trong kỳ này			1.163.082.588	1.163.082.588
Số dư cuối kỳ này	60.000.000.000	9.021.927.110	(35.835.160.451)	33.186.766.659

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

9b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Vốn điều lệ đã góp tại ngày 30 tháng 6 năm 2017	Tỷ lệ
Ông Nguyễn Ngọc Nghị	11.712.000.000	19,52%
Bà Nguyễn Diệu Trinh	7.560.000.000	12,60%
Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp cao su Việt Nam	4.800.000.000	8,00%
Công ty TNHH Quốc tế Sao Đỏ	4.200.000.000	7,00%
Các cổ đông khác	31.728.000.000	52,88%
Cộng	60.000.000.000	100%

9c. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông		
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

10. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

10a. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác

	Kỳ này
Số đầu năm	157.071.231
Tăng trong kỳ	34.334.999.315
Giảm trong kỳ	(16.517.789.443)
Số cuối kỳ	17.974.281.103

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

10b. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
<i>Nhà đầu tư ủy thác trong nước</i>	2.500.000	40.790.544.500	2.500.000	40.790.544.500
Cổ phiếu niêm yết				
Cổ phiếu không niêm yết				
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Hồng</i>	2.500.000	20.000.000.000	2.500.000	20.000.000.000
<i>Trong đó: Cổ phiếu không niêm yết bị giảm giá</i>				
Các loại chứng khoán khác				
<i>Góp vốn Công ty TNHH Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất - TCS</i>		20.790.544.500		20.790.544.500
<i>Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài</i>			225.000	2.250.000.000
Cổ phiếu không niêm yết				
<i>Công ty Cổ phần Dịch vụ Tiếp nhận SALS</i>			225.000	2.250.000.000
Cộng	2.500.000	40.790.544.500	2.725.000	43.040.544.500

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu

Là doanh thu từ phí quản lý danh mục đầu tư.

Công ty không phát sinh doanh thu với các bên liên quan.

2. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán

Là chi phí cho hoạt động quản lý danh mục đầu tư.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	191.471.689	149.901.032
Cổ tức, lợi nhuận được chia		80.000.000
Lãi thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn	1.455.012	
Phí cơ hội từ khoản đặt cọc môi giới chứng khoán	209.555.556	
Cộng	402.482.257	229.901.032

4. Chi phí tài chính

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn	3.092.680.000	
Dự phòng/ Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn	(3.840.380.000)	4.450.000.000
Cộng	(747.700.000)	4.450.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	368.289.501	157.098.774
Chi phí đồ dùng văn phòng	3.850.000	
Chi phí khấu hao TSCĐ	44.912.517	44.912.517
Thuế, phí và lệ phí	6.050.000	3.000.000
Hoàn nhập/Dự phòng phải thu khó đòi	(500.000.000)	577.980.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	190.537.261	
Chi phí bằng tiền khác	122.717.808	406.640.942
Cộng	236.357.087	1.189.632.233

6. Thu nhập khác

Là thu nhập từ xử lý công nợ.

7. Lãi trên cổ phiếu

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.163.082.588	(5.206.618.099)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
Lợi nhuận tính lãi trên cổ phiếu	1.163.082.588	(5.206.618.099)
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	6.000.000	6.000.000
Lãi trên cổ phiếu	194	(868)

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân công	508.484.501	313.389.036
Chi phí khấu hao tài sản cố định	44.912.517	44.912.517
Chi phí dịch vụ mua ngoài	195.776.238	285.686.263
Dự phòng/Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	(500.000.000)	577.980.000
Chi phí khác	203.884.088	137.672.120
Cộng	453.057.344	1.359.639.936

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.9.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt chỉ có lương với tổng tiền lương trong kỳ là 30.000.000 VND (cùng kỳ năm trước là 0 VND).

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
---------------------------	--------------------

Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu Công nghiệp	Cổ đông lớn
--	-------------

Công ty TNHH Quốc tế Sao Đỏ	Cổ đông lớn
-----------------------------	-------------

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

2a. *Thông tin về lĩnh vực kinh doanh*

Hoạt động của Công ty chỉ nằm trong một lĩnh vực kinh doanh là cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư.

2b. *Thông tin về khu vực địa lý*

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà số 165 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Lập, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Người lập biểu



Lại Thị Tuyết

Giám đốc tài chính



Nguyễn Diệu Trinh

Tổng Giám đốc



Trần Minh Hoàng

